

Số **159/2019/QĐST-HNGĐ**

Sơn Trà, ngày 08 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Cẩm U. Sinh năm: 1977. Nghề nghiệp: Bán buôn. Địa chỉ: Kiôt U –số 20 V, phường T, quận S, TP Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông Phan Nguyễn Ngọc A. Sinh năm: 1973. Nghề nghiệp: thợ cơ khí. Địa chỉ: K 315/45 N, tổ 33 phường M, quận S, TP Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Cẩm U và Ông Phan Nguyễn Ngọc A (*Do chấp nhận việc thuận tình ly hôn của Bà Nguyễn Thị Cẩm U và Ông Phan Nguyễn Ngọc A nên Giấy chứng nhận kết hôn số 141 ngày 12 tháng 12 năm 2016 do UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm U và Ông Phan Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao con Phan Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/01/2017 cho ông Phan Nguyễn Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Cẩm U cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 11/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm U và Ông Phan Nguyễn Ngọc A xác định không có.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm U và Ông Phan Nguyễn Ngọc A xác định không có.

- Về Án phí: Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) Bà U và ông A mỗi người phải chịu một nửa, nhưng bà U tự nguyện chịu 150.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 150.000đ bà U phải chịu. Toàn bộ số tiền án phí bà U 300.000đ bà U phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng theo biên lai thu số tiền số 0008185 ngày 03/10/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hồ Thị Mỹ Dung